

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 406/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà [Nguyễn Thị T](#) – sinh năm: 1973

Địa chỉ: [Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ](#).

Người được ủy quyền của nguyên đơn: Ông [Nguyễn Tùng L](#) – sinh năm: 1968

Địa chỉ: [Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ](#).

- Bị đơn: Ông [Nguyễn Văn N](#) – sinh năm: 1971

Địa chỉ: [Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ](#).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà [Nguyễn Thị T1](#) – sinh năm: 1975

Địa chỉ: [Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ](#).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà [Nguyễn Thị T](#) được quyền sử dụng diện tích đất 221m² (ký hiệu 1373²), tại thửa 1373, loại đất LUC, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại khu vực [T, phường T, quận T, TP.](#), do ông [Nguyễn Văn N](#) đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM132418, số vào sổ H01343 được [Ủy ban nhân dân quận T](#) cấp ngày 14/10/2008.

Vị trí, kích thước diện tích đất cụ thể được xác định căn cứ theo Bản trích đo địa chính số 493/TTKTTNMT của [Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố C](#) lập ngày 22/5/2023.

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan chức năng để làm thủ tục tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà I như thỏa thuận trên và hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất theo quy định. Bà I tự nguyện chịu chi phí làm thủ tục tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trường hợp đương sự không tự nguyện thực hiện thủ tục tách giấy, đề nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện các thủ tục điều chỉnh giấy của ông Nguyễn Văn N để cấp lại cho đương sự theo như thỏa thuận trên.

Về các chi phí tố tụng: Công nhận Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T đã tự nguyện nộp xong số tiền 8.000.000đồng (*Tám triệu đồng*).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp số tiền 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) được chuyển từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 18AA-21P/0004833 ngày 22/12/2022 sang án phí (*Công nhận đã nộp xong*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Hạnh